

NGHỊ QUYẾT

**Về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội của UBND huyện năm 2016;
phương hướng, nhiệm vụ, các giải pháp chủ yếu năm 2017**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ
KHOÁ XXI, KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Qua nghe Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của UBND huyện năm 2016; phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2017; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội, HĐND và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND huyện,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân huyện nhất trí tán thành đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ phát triển KT-XH huyện Yên Thế năm 2016.

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện nhất trí thông qua phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu phát triển KT-XH huyện Yên Thế năm 2017, cụ thể như sau:

1. Phương hướng

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa XXI, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016-2020. Tập trung cải cách hành chính gắn với thu hút đầu tư; xác định năm 2017 là năm tập trung phát triển lĩnh vực du lịch. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu trong thực thi công vụ; khai thác và phát huy có hiệu quả các nguồn lực để phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; tăng cường chuyển dịch cơ cấu kinh tế, liên kết trong sản xuất, tiêu thụ; quản lý, khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên, chú trọng công tác bảo vệ môi trường; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; giữ vững ổn định tình hình ANCT - TTATXH.

2. Một số chỉ tiêu KT-XH chủ yếu năm 2017

2.1. Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất giá hiện hành đạt 16,53%; giá so sánh năm 2010 đạt 13,54% (trong đó: Nông - Lâm nghiệp - Thủy sản tăng 5,8%; Công nghiệp - TTCN và xây dựng tăng 27%; Thương mại - Dịch vụ tăng 28,30%). Cơ cấu kinh tế ngành: Nông, lâm nghiệp 45,90%; Công nghiệp - TTCN - XD 33,24%; Thương mại - Dịch vụ 20,86%.

2.2. Chỉ tiêu phát triển nông nghiệp: Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm 11.640 ha (một số loại cây trồng chủ yếu như: lúa 6.350 ha, NSBQ 54 tạ/ha; ngô 820 ha, NSBQ 42 tạ/ha; khoai lang 450ha, NSBQ 85 tạ/ha; sắn 825 ha, NSBQ 125 tạ/ha; lạc 1.260 ha, NSBQ 24 tạ/ha; rau đậu các loại 1.000 ha...; cây ăn quả 4.700

ha, sản lượng hoa quả tươi các loại 20.000 tấn). Tổng sản lượng lương thực cây có hạt: 37.600 tấn. Tổng diện tích chè 515 ha (sản lượng chè tươi 3.895 tấn). Tổng đàn trâu, bò: 11.150 con (trong đó đàn bò 4.500 con). Tổng đàn lợn: 100.000 con. Tổng đàn gia cầm: 4.600.000 con.

- 2.3. Giữ vững độ che phủ của rừng: 40%.
- 2.4. GTSX bình quân trên 1ha đất sản xuất nông nghiệp: 61,5 triệu đồng.
- 2.5. Thu ngân sách trên địa bàn: 80.504 triệu đồng.
- 2.6. Tổng vốn huy động đầu tư XDCB trên địa bàn: 270.300 triệu đồng
- 2.7. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 14,74%.
- 2.8. Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia: 82,5%.
- 2.9. Tỷ lệ xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã: 90,5% (19/21).
- 2.10. Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 50,5%; tạo việc làm mới 1.800 lao động.
- 2.11. Tỷ lệ gia đình văn hoá đạt 84 - 85%. Tỷ lệ thôn, bản, phố văn hoá cấp huyện đạt 63-64%. Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá 85%. Tỷ lệ xã, thị trấn đạt chuẩn văn hóa 14,3%.
- 2.12. Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng: 14%.
- 2.13. Tỷ lệ bao phủ BHYT toàn dân: 94%.
- 2.14. Tỷ lệ dân số thành thị sử dụng nước sạch 85%. Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh 90%.
- 2.15. Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom 43,43%; trong đó được xử lý 77,32%.
- 2.16. Xã đạt chuẩn nông thôn mới: hoàn thành thêm 01 xã; số xã còn lại, mỗi xã hoàn thành thêm từ 01 đến 02 tiêu chí.

3. Hội đồng nhân dân huyện nhất trí với các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu đã đề ra trong báo cáo của UBND huyện.

Điều 3. Giao cho UBND huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các đại biểu HĐND huyện phối hợp với Ủy ban MTTQ và các đoàn thể huyện tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện nghị quyết; đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động nhân dân khắc phục khó khăn, thi đua thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân huyện Yên Thế khoá XXI, kỳ họp thứ ba thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH tỉnh, VP HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- Thường trực HU, HĐND, UBND, UBMTTQ huyện;
- Các đại biểu QH, HĐND tỉnh khu vực Yên Thế;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Các CQ, ban ngành, đoàn thể trên địa bàn huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lưu Xuân Vượng